

UBND HUYỆN EA H'LEO
BTC HỘI THI TÌM HIỂU PHÁP
LUẬT VỀ LĨNH VỰC CÔNG
TÁC DÂN TỘC HUYỆN
EA H'LEO NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04 /QĐ-BTC

Ea H' Leo, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Thẻ lệ Hội thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực
công tác dân tộc trên địa bàn huyện Ea H'Leo

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC

Căn cứ Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 18/7/2024 của UBND huyện về tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn huyện Ea H'Leo;

Căn cứ Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND huyện thành lập Ban Tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc huyện Ea H'Leo năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Dân tộc huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thẻ lệ Hội thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn huyện Ea H'Leo năm 2024

(có Thẻ lệ kèm theo).

Điều 2. Các đội thi tham dự Hội thi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và Tổ Thư ký Hội thi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: PDT.



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Ngọc Hùng

THẺ LỆ HỘI THI
Tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc
trên địa bàn huyện Ea H'Leo năm 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-BTC ngày .../8/2024
của Ban Tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc
trên địa bàn huyện Ea H'Leo năm 2024).

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thẻ lệ này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức, phương thức tổ chức thực hiện Hội thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn huyện Ea H'Leo năm 2024.

2. Đối tượng áp dụng

Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký, các đội thi và các cơ quan, tổ chức, địa phương, cá nhân có liên quan đến Hội thi.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu Hội thi

1. Mục đích

Nhằm đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Ea H'Leo.

Thúc đẩy giao lưu học hỏi, tăng cường sự hiểu biết, đoàn kết của nhân dân; chia sẻ kinh nghiệm giữa các thôn, buôn, xã và các tuyên truyền viên trong việc tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật ở cơ sở, nhằm phát hiện ra những cách làm hay, mô hình tuyên truyền hiệu quả, phù hợp để nhân rộng trên địa bàn huyện.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần thực hiện chính sách xã hội hóa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà nước, đưa pháp luật đi vào đời sống.

2. Yêu cầu

Hội thi phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, đúng Thẻ lệ này.

CHƯƠNG II

ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM DỰ THI

Điều 3. Đối tượng, thành phần tham gia Hội thi

1. Đối tượng

Cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, văn hoá, xã hội, thông tin, truyền thông của các cơ quan, đơn vị; cán bộ thôn, buôn, TDP gồm: cán bộ thôn, buôn, TDP như: Trưởng, phó thôn, buôn, TDP, chi ủy chi bộ, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Ban công tác Mặt trận, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tiêu biểu, người dân sản xuất giỏi, giáo viên, ...

2. Thành phần Hội thi

Mỗi đội thi có từ 10 -15 người (tính cả đội trưởng) đảm bảo tỷ lệ nam, nữ không được chênh lệch quá 30% tổng số người trong đội thi, tỷ lệ thành viên là người dân tộc thiểu số từ 50% trở lên. Có năng khiếu về ca, múa, kịch, có khả năng diễn đạt trước đám đông... có kiến thức pháp luật, xã hội để tham dự Hội thi.

Điều 4. Địa điểm và thời gian thi

1. Địa điểm thi: Nhà Văn hóa huyện Ea H'Leo

2. Thời gian: 01 ngày/hội thi, ngày 29/8/2024.

Điều 5. Thành lập đội thi

1. Mỗi xã lựa chọn và thành lập 01 đội thi (trong đó có 01 trưởng đoàn) để tham dự Hội thi.

2. UBND cấp xã ban hành quyết định thành lập đội thi (trong danh sách ghi rõ họ tên, tuổi, giới tính, dân tộc, chức vụ, đơn vị gửi về Phòng Dân tộc huyện để tổng hợp.

CHƯƠNG III

PHƯƠNG THỨC, NỘI DUNG THI VÀ CHẤM ĐIỂM

Điều 6. Cách thức thi, vòng thi

1. Hội thi tổ chức theo hình thức vòng tròn một lượt, cuốn chiếu giữa các đội thi cho mỗi phần thi. Mỗi phần thi chào hỏi, kiến thức pháp luật (*trắc nghiệm và tình huống*), tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật là một vòng thi.

2. Các đội thi bốc thăm số thứ tự một lần làm cơ sở cho việc tham dự thi ở cả 04 phần thi.

Điều 7. Nội quy Hội thi

1. Các đội thi phải tập trung đến địa điểm thi đúng thời gian Ban Tổ chức quy định và thực hiện các phần thi theo đúng thời gian quy định. Nếu đội thi đến chậm quá 05 phút khi đến lượt thi sẽ bị loại khỏi vòng dự thi.

2. Thí sinh dự thi phải có tên đúng với danh sách đã đăng ký với Ban Tổ chức và đeo số báo danh do Ban Tổ chức cung cấp. Thành viên Ban Tổ chức, Ban giám khảo, Tổ thư ký phải đeo phù hiệu. Các đội thi tự quản lý đạo cụ, thiết bị, trang phục, trang sức hỗ trợ thi của đội mình; các đội thi phải tuyệt đối chấp hành sự điều hành, hướng dẫn của Ban Tổ chức Hội thi.

3. Trong thời gian tham dự các phần thi, các thành viên không được sử dụng điện thoại di động, thiết bị thu, phát tin cá nhân, không mang theo tài liệu lên sân khấu. Nếu Ban Giám khảo phát hiện có thí sinh vi phạm thì đội thi sẽ bị trừ điểm hoặc không được tính điểm cho phần thi đó.

4. Mỗi xã cử 01 lãnh đạo xã phụ trách đội thi, thay mặt thành viên đội thi đề xuất các ý kiến với Ban Tổ chức, Ban Giám khảo Hội thi (nếu có).

5. Trong Hội thi, các đội thi phải tuyệt đối chấp hành sự điều hành, hướng dẫn của Ban Tổ chức Hội thi.

6. Các đội thi bắt buộc phải dự thi đủ 04 phần thi: Thi chào hỏi, kiến thức pháp luật (*trắc nghiệm và tình huống*), tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật.

Điều 8. Nội dung và các phần thi

1. Nội dung thi

Tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc, trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 được ban hành theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Những quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của đồng bào như: Phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình; bình đẳng giới; phát huy vai trò của nhân dân trong bảo vệ quốc phòng, an ninh, bảo vệ rừng và môi trường sinh thái; các chính sách, pháp luật khác liên quan trực tiếp đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Các phần thi và điểm thi

Các đội thi thực hiện 04 phần thi, với tổng số là 100 điểm; cụ thể:

a) Phần thi thứ nhất: Chào hỏi (tối đa 20 điểm).

- *Nội dung*: Giới thiệu về thành phần tham gia đội thi và về địa phương mình; nêu rõ ý nghĩa kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có ảnh hưởng tốt đến tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

- *Hình thức*: Sân khấu hóa (thơ, ca, tiểu phẩm...). Mỗi đội cử tối thiểu $\frac{1}{2}$ số thành viên Đội thi tham gia phần thi này (tối đa 100% thành viên Đội thi). Đối tượng tham dự thi theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thể lệ này.

- *Thời gian*: Tối đa 05 phút (không kể thời gian chuẩn bị).

- *Thang điểm*: Điểm tối đa dành cho phần thi là 20 điểm, bao gồm nội dung đúng theo yêu cầu, hình thức thể hiện phong phú, sinh động, hấp dẫn, rõ ràng, chính

xác, ngắn gọn, diễn xuất hay, hấp dẫn, trang phục, đạo cụ đẹp, phù hợp và không quá thời gian quy định:

- + Nội dung đúng theo yêu cầu: 05 điểm.
- + Diễn xuất hay, hấp dẫn: 05 điểm.
- + Trang phục, đạo cụ phù hợp với phần chào hỏi dự thi: 05 điểm.
- + Không quá thời gian quy định: 05 điểm.

b) Phần thi thứ hai: Trắc nghiệm kiến thức (tối đa 15 điểm)

- *Hình thức thi:* Mỗi đội cử 05 thí sinh tham gia phần thi. Mỗi đội cử một thí sinh đại diện cho đội thi mình lên bốc thăm 01 bộ câu hỏi thi (gồm 03 câu hỏi, mỗi câu hỏi thi có các phương án trả lời A, B, C, D) và chuyển cho người dẫn chương trình.

- *Thang điểm:* Từng câu hỏi và các phương án trả lời cho mỗi câu hỏi được người dẫn chương trình đọc và chiếu lên màn hình. Sau đó các đội đưa ra đáp án trả lời đúng nhất. Điểm cho mỗi câu trả lời đúng là 05 điểm, không trả lời hoặc trả lời sai không được tính điểm.

- *Thời gian:* Sau khi người dẫn chương trình đọc xong câu hỏi và các đáp án, các đội sẽ có 10 giây suy nghĩ để lựa chọn đáp án đúng.

c) Phần thi thứ ba: Xử lý tình huống (tối đa 25 điểm).

- *Hình thức thi:* Mỗi đội tối đa gồm 5 thành viên lên sân khấu và bốc thăm trả lời 01 câu hỏi tình huống. Theo hướng dẫn của người dẫn chương trình, mỗi đội cử một thí sinh đại diện cho đội mình lên bốc thăm 01 câu hỏi thi tình huống và chuyển cho người dẫn chương trình.

- *Thời gian:* Tối đa 03 phút (kể cả thời gian hội ý). Sau khi người dẫn chương trình nêu câu hỏi tình huống, các đội có 60 giây hội ý và cử người trả lời. Các thành viên khác có quyền bổ sung câu trả lời tình huống của đội mình (nếu còn thời gian).

- *Thang điểm:* Điểm tối đa dành cho phần thi là 25 điểm, trả lời đúng, đủ ý được tính 20 điểm, liên hệ thực tế địa phương phù hợp với câu hỏi được 05 điểm. Không trả lời hoặc trả lời sai không được tính điểm.

d) Phần thi thứ tư: Thi tiểu phẩm tuyên truyền (tối đa 40 điểm).

- *Nội dung:* Tập trung vào nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này. Tiểu phẩm phải truyền tải một cách rõ ràng thông điệp, đúng pháp luật mà các đội dự thi muốn truyền tải đến các tổ chức, cá nhân cần tuyên truyền.

- *Hình thức:* Sân khấu hóa (tiểu phẩm). Mỗi đội thi được sử dụng tối đa 15 người tham gia phần thi (trong đó có 10 thí sinh chính thức thuộc đội thi và 05 người tham gia phụ họa). Đối tượng tham dự thi theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy chế này.

- *Thời gian:* Tối đa 15 phút (không kể thời gian chuẩn bị).

- *Thang điểm:* Điểm tối đa dành cho phần thi là 40 điểm, bao gồm:

- + Nội dung sát thực tiễn, đúng chủ đề: 15 điểm.
- + Ý nghĩa thông điệp truyền tải: 10 điểm.
- + Diễn xuất hay, hấp dẫn: 10 điểm.
- + Trang phục, đạo cụ phù hợp với tiêu phẩm xây dựng: 05 điểm.

Điều 9. Nguyên tắc chấm thi, cách tính điểm và căn cứ xếp hạng

1. Nguyên tắc chấm điểm

- a) Đảm bảo khách quan, trung thực, công bằng, đúng thang điểm, bảng điểm.
- b) Chấm điểm theo thang điểm, làm tròn đến 0,5 điểm đối với mỗi phần thi.

2. Cách chấm điểm

Mỗi thành viên Ban Giám khảo chấm điểm cho đội dự thi vào một phần điểm theo ba-rem của Ban Tổ chức, ký và ghi rõ họ, tên sau đó chuyển ngay cho Tổ Thư ký để tổng hợp. Kết quả điểm thi của từng đội thi là điểm trung bình cộng theo kết quả chấm thi của các thành viên Ban Giám khảo cho đội thi ở các phần thi.

Điểm của thành viên Ban Giám khảo nào chênh lệch so với trung bình cộng của các giám khảo còn lại từ 02 điểm trở lên đối với phần thi “Chào hỏi”, 04 điểm trở lên đối với phần thi “Tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật theo chủ đề” và từ 02 điểm trở lên đối với nội dung thi “Trả lời tình huống” thì bị coi là không hợp lệ.

Điểm từng phần thi của đội thi là điểm theo thang điểm Ban Tổ chức quy định sau khi đã trừ điểm theo quy định.

3. Thang điểm: Các đội thi tham gia 4 phần thi với tổng số điểm tối đa 100 điểm.

4. Trừ điểm khi quá thời gian quy định: Tính trên điểm trung bình từng phần thi của các giám khảo, sau khi loại các điểm không hợp lệ (nếu có), nếu quá thời gian quy định cho từng phần thi từ 01 phút trở lên sẽ bị trừ điểm, mỗi phút quá thời gian bị trừ 02 điểm.

5. Căn cứ xếp hạng và trao giải là tổng điểm cả 04 phần thi của các đội thi tính từ đội có số điểm cao nhất. Trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có số điểm ở phần thi “Tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật theo chủ đề” cao hơn thì được xếp thứ hạng cao hơn; trường hợp vẫn chưa thể phân định được thứ hạng thì xét đến số điểm ở phần thi “Chào hỏi”, nếu vẫn bằng điểm nhau thì sử dụng câu hỏi phụ bằng hình thức trắc nghiệm.

CHƯƠNG IV

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO, TỔ THƯ KÝ

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Tổ chức Hội thi

1. Quyết định ban hành Bộ đề thi và đáp án.

2. Quyết định trao giải thưởng cho các đội thi.
3. Bổ sung quy định Thể lệ (nếu có).
4. Chỉ đạo toàn bộ các nội dung liên quan đến Hội thi, hướng dẫn các đội dự thi thực hiện nghiêm quy chế thi, đảm bảo an ninh, an toàn trật tự Hội thi; giải quyết các tình huống xảy ra tại Hội thi; ..v.v.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Giám khảo

1. Trưởng Ban Giám khảo chịu trách nhiệm điều hành chấm thi.
2. Thành viên Ban Giám khảo chấm điểm thi khách quan, độc lập trên phiếu chấm điểm của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về điểm chấm.
3. Tập thể Ban Giám khảo thảo luận, xử lý những trường hợp vướng mắc và quyết định theo đa số.
4. Lập Biên bản tổng hợp kết quả chấm thi.
5. Sau khi tổng hợp kết quả thi, Trưởng Ban giám khảo phải báo cáo với Ban Tổ chức Hội thi phê duyệt kết quả để công bố các đội thi đoạt giải.

Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ Thư ký

1. Giúp việc cho Ban Tổ chức trong việc triển khai thực hiện các nội dung Hội thi, hướng dẫn các đội dự thi thực hiện nghiêm quy chế thi, đảm bảo an ninh, an toàn trật tự Hội thi.
2. Giúp việc cho Ban Giám khảo trong việc tổ chức chấm thi và tổng hợp kết quả thi của từng đội thi, báo cáo với Trưởng Ban Giám khảo ngay khi có kết quả tổng hợp điểm thi của từng đội thi.

CHƯƠNG V

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 13. Cơ cấu giải thưởng: Ban Tổ chức tặng cờ và tiền thưởng:

1. 01 giải nhất, trị giá: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn).
2. 02 giải nhì, trị giá: 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng chẵn).
3. 03 giải ba, trị giá mỗi giải: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng chẵn).
4. 06 giải khuyến khích, trị giá mỗi giải: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn).
5. 04 giải phụ (chuyên đề), trị giá mỗi giải: 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng chẵn); trong đó:
 - 01 Giải dành cho “Đội thi có phần thi chào hỏi hay nhất”.
 - 01 Giải dành cho “Đội thi có câu trả lời tình huống xuất sắc nhất”.
 - 01 Giải dành cho “Đội thi có Tiểu phẩm tuyên truyền ấn tượng nhất”.
 - 01 Giải dành cho “Đội thi có cổ động viên đông nhất”.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Thí sinh tham gia thi không đúng đối tượng, thành phần theo quy định tại Điều 3 Quy chế này sẽ bị loại khỏi đội thi. Nếu sau khi đã thi xong mới phát hiện, thì mỗi phần thi của đội thi có thí sinh đó tham gia sẽ bị trừ 50% tổng số điểm.

2. Thí sinh, Đội thi nếu vi phạm một trong các quy định khác tại Điều 7 Quy chế này, toàn đội sẽ bị trừ 05 điểm trong tổng số điểm đạt được của mỗi phần thi.

3. Đội thi đến chậm giờ thi quá 05 phút hoặc không tham dự đầy đủ 04 phần thi coi như bỏ cuộc và bị loại khỏi Hội thi.

4. Trong quá trình tham dự Hội thi, nếu đội thi hoặc thí sinh nào có ý kiến thắc mắc về những nội dung liên quan thì báo cáo với Lãnh đạo xã phụ trách đội thi phản ánh với Ban Tổ chức Hội thi để giải quyết kịp thời.

Trường hợp, nếu có khiếu nại về kết quả thi thì Lãnh đạo xã phụ trách đội thi phải thông báo cho Ban Tổ chức Hội thi ngay sau khi công bố điểm thi. Quyết định của Ban Tổ chức là Quyết định cuối cùng có giá trị thi hành, sau thời điểm đó, Ban Tổ chức không xem xét, giải quyết bất kỳ khiếu nại nào.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Thể lệ này được phổ biến tới tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương có đội dự thi và toàn thể các thí sinh dự thi.

2. Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký, các đội thi và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm nghiêm chỉnh chấp hành Thể lệ này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Hội thi để xem xét, giải quyết./.

BAN TỔ CHỨC HỘI THI

PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]
Lê Ngọc Hùng